



**THOÁI VỐN ĐẦU TƯ  
NGOÀI NGÀNH:**

# CÂN

thay đổi cả tư duy  
và hành động

• NGUYỄN ĐÌNH CUNG  
Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu  
quản lý kinh tế Trung ương

THỂ CHẾ TẠO  
SỨC ÉP VÀ ĐÒN  
BẨY ĐỂ DOANH  
NGHIỆP NHÀ  
NƯỚC HOẠT  
ĐỘNG THEO CƠ  
CHẾ THỊ  
TRƯỜNG SẼ TẠO  
ĐỘNG LỰC THÚC  
ĐẨY HOẠT ĐỘNG  
THOÁI VỐN  
NGOÀI NGÀNH,  
MỞ CƠ HỘI CHO  
CÁC DOANH  
NGHIỆP, NHÀ  
ĐẦU TƯ NGOÀI  
NHÀ NƯỚC.

### Tuân thủ nguyên tắc thị trường

Kinh nghiệm thành công của cải cách kinh tế Việt Nam trong mấy thập kỷ qua cho thấy, cải cách kinh tế Việt Nam luôn phải cân bằng, nhịp nhàng “hai cánh”, vừa mở rộng thị trường và cơ chế thị trường ở trong nước, vừa mở cửa, hội nhập tốt hơn, mạnh hơn với thế giới bên ngoài.

Do đó, việc áp đặt cơ chế thị trường trong cải cách khu vực doanh nghiệp nhà nước chắc chắn sẽ là một giải pháp cơ bản cho cải cách kinh tế của Việt Nam hiện nay. Giải pháp đó không chỉ tạo cơ hội nhiều hơn cho khu vực tư nhân, mà quan trọng hơn, còn tạo động lực để chính các doanh nghiệp nhà nước sử dụng nguồn lực và tài sản vô cùng lớn mà họ đang nắm giữ một cách hiệu quả nhất, mang lại lợi ích kinh tế cao nhất.

Tuy nhiên, thực tế triển khai tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước thời gian qua cho thấy. Hoạt động cơ cấu lại danh mục đầu tư, kinh doanh, cổ phần hóa khu vực doanh nghiệp nhà nước vẫn chậm, chủ yếu chuyển giao nội bộ tập đoàn, tổng công ty hoặc giữa các doanh nghiệp nhà nước, mà chưa bán ra bên ngoài theo cơ chế thị trường, giá thực tế của thị trường.

Thêm vào đó, các quy định không rõ ràng về thẩm quyền quyết định, không hợp lý về trình tự, thủ tục và cách thức thoái vốn... đã làm cho việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành, một giải pháp căn bản của tái cơ cấu các tập đoàn và tổng công ty nhà nước gần như không thể thực hiện được.

Xét về phía người mua, thực trạng nói trên đã làm cho việc thoái vốn đầu tư ngoài ngành của doanh nghiệp nhà nước trở nên thiếu hấp dẫn, cách thức thoái vốn mang nặng tính hành chính không phù hợp với thông lệ thị trường và thực tiễn kinh doanh.

### Thay đổi tư duy cải cách

Kinh nghiệm thành công của cải cách kinh tế cho thấy, việc đặt các bước đi cải cách trong nước kết hợp được với các yêu cầu cạnh tranh của thị trường quốc tế, nếu được thực hiện theo đúng cơ chế thị trường, sẽ tạo nên những đột phá trong hoạt động tái cơ cấu khu vực doanh nghiệp nhà nước.

Tuy nhiên, những yêu cầu cải cách đang vượt ra ngoài và khá xa khung khổ hiện hành, đòi hỏi các cơ quan quản lý nhà nước cần thay đổi mạnh mẽ, cả về tư duy và hành động nhằm hỗ trợ thị trường phát triển theo đúng quy luật. Để thúc đẩy cải cách, tái cơ cấu một cách thực sự khu vực nhà nước nói chung và doanh nghiệp nhà nước nói riêng, còn rất nhiều việc phải làm. Tuy vậy, riêng về thoái vốn đầu tư ngoài ngành cần thực hiện ngay một số công việc cấp bách:

*Thứ nhất*, thay đổi một cách căn bản quan niệm hiện hành về bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Vốn phải được bảo toàn theo giá trị trường; chủ sở hữu phải tính đầy đủ chi phí vốn, chi phí cơ hội của việc sử dụng vốn cụ thể có liên quan để buộc doanh nghiệp sử dụng hợp lý và hiệu quả vốn đầu tư; bảo toàn và phát triển vốn một cách thực chất và lâu dài.

*Thứ hai*, ban hành mới các quy định về thoái vốn, gồm thẩm quyền quyết định việc thoái vốn, cách thức định giá, cách thức tìm kiếm và lựa chọn người đầu tư, trình tự và thủ tục quyết định trong việc thoái vốn, cơ chế kiểm tra, giám sát, công bố và công khai hóa thông tin... thay thế toàn bộ các quy định hiện hành liên quan đến thoái vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước. Tuy nhiên, điều quan trọng là, quan niệm mới phải chi phối và thể hiện đầy đủ trong các quy định mới về việc thoái vốn.

Thủ tướng Chính phủ đã nhiều lần chỉ đạo: “Đối với từng tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, thực hiện cơ cấu lại danh mục đầu tư và ngành nghề kinh doanh, tập trung vào các ngành nghề kinh doanh chính; đẩy nhanh thực hiện theo nguyên tắc thị trường, việc thoái vốn nhà nước đã đầu tư vào các ngành không phải kinh doanh chính hoặc không trực tiếp liên quan đến ngành kinh doanh chính và vốn nhà nước ở các công ty cổ phần mà Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần chi phối”.

Tuy vậy, để thực hiện được chủ trương hợp lý và đúng đắn nói trên, cần phải có những thay đổi mang tính cải cách trong tư duy và hành động chính sách phù hợp với tư duy mới; những thay đổi, điều chỉnh mang tính kỹ thuật trong khung khổ tư duy cũ sẽ không còn phù hợp; và chắc chắn chỉ tạo thêm tốn kém, mà không ích gì cho việc tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước nói riêng và nền kinh tế nói chung ■